

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
HUYỆN SƠN TÂY**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 55 /UBND

Sơn Tây, ngày 27 tháng 01 năm 2015

V/v đẩy nhanh kế hoạch thực hiện  
Đề án Phổ cập giáo dục mầm non  
cho trẻ em 5 tuổi giai đoạn 2012 –  
2015 trên địa bàn huyện

Kính gửi:

- Phòng Giáo dục và Đào tạo;
- UBND các xã.

Theo chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Quảng Ngãi lần thứ XVIII đến năm 2015 tỉnh Quảng Ngãi được công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi (PCGDMNTNT). Theo báo của Ban Chỉ đạo PCGDMNTNT tỉnh đến nay đã có 128/184 xã, phường, thị trấn được công nhận đạt chuẩn PCGDMN, Trong đó, huyện Sơn Tây vẫn chưa có xã nào đạt chuẩn.

Nhằm đảm bảo tiến độ PCGDMNTNT giai đoạn 2012 – 2015 của tỉnh Quảng Ngãi; thực hiện Công văn số 2132/SGDDĐT-GDNN ngày 29/12/2014 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Quảng Ngãi (có sao gửi kèm theo); Chủ tịch UBND có ý kiến chỉ đạo như sau:

1. Phòng Giáo dục và Đào tạo (cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo PCGD cấp huyện) có trách nhiệm:

- Khẩn trương rà soát các tiêu chuẩn PCGDMNTNT cấp huyện đối chiếu với Văn bản hợp nhất Thông tư số 18/VBHN-BGDĐT ngày 20/5/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định điều kiện, tiêu chuẩn, quy trình công nhận PCGDMN cho trẻ em 5 tuổi. Xác định rõ những tiêu chuẩn đã đạt, chưa đạt, tìm ra nguyên nhân chưa đạt, khắc phục nhanh chóng những tồn tại, hạn chế nhằm đảm bảo thực hiện đồng bộ các tiêu chuẩn để đảm bảo phổ cập GDMNTNT có chất lượng, đúng tiến độ.

- Tham mưu Ban Chỉ đạo Phổ cập giáo dục cấp huyện tổ chức họp, đánh giá, phân công cho các thành viên Ban Chỉ đạo PCGD theo dõi địa bàn, nắm tình hình để tham mưu, tìm giải pháp chỉ đạo thực hiện sát tình hình thực tế.

- Tiến hành rà soát, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định tại Văn bản hợp nhất Thông tư số 18/VBHN-BGDĐT ngày 20/5/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo tại các đợt tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ trong năm 2014.

- Đến tháng 5/2015 tham mưu Ban Chỉ đạo Phổ cập giáo dục cấp huyện tổ chức kiểm tra công nhận xã đạt chuẩn PCGDMN, hoàn thiện hồ sơ đề nghị cấp tỉnh kiểm tra, công nhận cấp huyện đạt chuẩn PCGDMNTNT gửi Sở Giáo dục và Đào tạo (qua phòng Giáo dục Mầm non) **trước ngày 05/6/2015**.

2. Đề nghị Chủ tịch UBND các xã chỉ đạo Ban Chỉ đạo PCGD cấp xã:

- Rà soát lại các tiêu chuẩn PCGDMNTNT của cấp xã theo quy định tại Văn bản hợp nhất Thông tư số 18/VBHN-BGDĐT ngày 20/5/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, qua đó xác định rõ tiêu chí nào đã đạt, chưa đạt, tìm ra nguyên nhân chưa đạt khẩn trương khắc phục.

- Tổ chức họp, đánh giá, phân công cho các thành viên Ban Chỉ đạo PCGD phụ trách địa bàn, nắm bắt tình hình để tham mưu giải pháp thực hiện.

- Rà soát, hoàn chỉnh bộ hồ sơ ở cơ sở theo hướng dẫn tại Văn bản hợp nhất Thông tư số 18/VBHN-BGDĐT ngày 20/5/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo gửi Phòng Giáo dục và Đào tạo kiểm tra, thẩm định.

- Trong tháng 4/2015 tổ chức tự kiểm tra, hoàn thiện hồ sơ đề nghị cấp huyện kiểm tra công nhận. Hồ sơ gửi về Phòng Giáo dục và Đào tạo **chậm nhất trước ngày 25/4/2015**.

Đề nghị các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện và thường xuyên báo cáo kết quả thực hiện về UBND./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- TT Huyện ủy;
- TT HĐND huyện;
- CT, PCT UBND huyện;
- CPVP, TH;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Võ Thìn**

UBND TỈNH QUẢNG NGÃI  
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

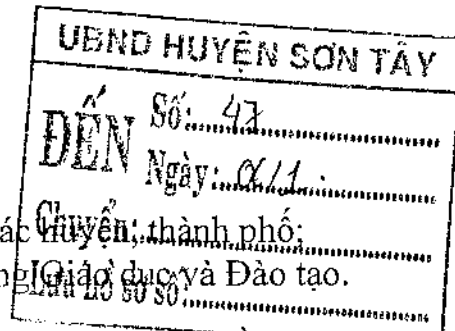
CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2132/SGĐĐT-GDMN  
V/v đẩy nhanh kế hoạch thực  
hiện Đề án Phổ cập giáo dục  
mầm non cho trẻ em 5 tuổi giai  
đoạn 2012-2015 trên địa bàn tỉnh

Quảng Ngãi, ngày 29 tháng 12 năm 2014

Kính gửi:

- UBND các huyện, thành phố;
- Các Phòng Giáo dục và Đào tạo.



Theo Báo cáo của Ban Chỉ đạo Phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi (PCGDMNTNT) các huyện, thành phố đến thời điểm tháng 11 năm 2014 trên địa bàn tỉnh đã kiểm tra công nhận 128/184 xã, phường, thị trấn đạt chuẩn PCGDMNTNT, đạt tỷ lệ 69,57% (tăng 22 xã so với năm 2013); trong đó huyện Sơn Tây chưa có xã nào đạt. Có 2/14 huyện, thành phố (huyện Mộ Đức và Lý Sơn) được công nhận đạt chuẩn PCGDMNTNT và đang tiến hành kiểm tra công nhận đạt chuẩn PCGDMNTNT đối với huyện Sơn Hà, cụ thể:

| TT               | Đơn vị         | Tổng số xã, phường, thị trấn | Tổng số xã, phường, thị trấn đã được công nhận (đến tháng 8/2014) |              | Ghi chú |
|------------------|----------------|------------------------------|---|--------------|---------|
|                  |                |                              | Tổng số   | Tỷ lệ (%)    |         |
| 1                | TP. Quảng Ngãi | 23                           | 18  | 78,26        |         |
| 2                | Nghĩa Hành     | 12                           | 5   | 41,67        |         |
| 3                | Tư Nghĩa       | 15                           | 15  | 100          |         |
| 4                | Mộ Đức         | 13                           | 13  | 100          |         |
| 5                | Đức Phổ        | 15                           | 15  | 100          |         |
| 6                | Bình Sơn       | 25                           | 23  | 92           |         |
| 7                | Sơn Tịnh       | 11                           | 9   | 81,82        |         |
| 8                | Sơn Hà         | 14                           | 13  | 92,86        |         |
| 9                | Sơn Tây        | 9                            | 0   | 0            |         |
| 10               | Tây Trà        | 9                            | 5   | 55,56        |         |
| 11               | Trà Bồng       | 10                           | 5   | 50           |         |
| 12               | Mính Long      | 5                            | 1   | 20           |         |
| 13               | Ba Tơ          | 20                           | 3   | 15           |         |
| 14               | Lý Sơn         | 3                            | 3   | 100          |         |
| <b>Tổng cộng</b> |                | <b>184</b>                   | <b>128</b>  | <b>69,57</b> |         |

Theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Quảng Ngãi lần thứ XVIII đến năm 2015: Tỉnh Quảng Ngãi được công nhận đạt chuẩn PCGDMNTNT và đây là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của tỉnh giai đoạn 2011 - 2015. Để đảm bảo tiến độ PCGDMNTNT giai đoạn 2012-2015 của tỉnh Quảng Ngãi

theo Đề án đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 306/QĐ-UBND ngày 30/12/2011, Sở Giáo dục và Đào tạo có ý kiến như sau:

1. Đề nghị Chủ tịch UBND các huyện, thành phố chỉ đạo Ban Chỉ đạo PCGD cấp huyện, Phòng Giáo dục và Đào tạo, Ban Chỉ đạo PCGD cấp xã rà soát các tiêu chuẩn PCGDMTNT của cấp xã, cấp huyện đối chiếu với Văn bản hợp nhất Thông tư số 18/VBHN-BGDĐT ngày 20/5/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, qua đó xác định rõ những tiêu chuẩn đã đạt, chưa đạt, tìm ra nguyên nhân chưa đạt, khắc phục nhanh chóng những tồn tại, hạn chế nhằm đảm bảo đồng bộ các tiêu chuẩn để đảm bảo phổ cập GDMTNT có chất lượng, đúng tiến độ, trong đó:

**a) Đối với tiêu chuẩn 1 - Về trẻ em:** Đảm bảo tỷ lệ trẻ ra lớp, suy dinh dưỡng, chuyên cần, hoàn thành chương trình và chuẩn bị tiếng Việt cho trẻ em người dân tộc thiểu số ra lớp theo quy định của từng vùng, miền.

**b) Đối với tiêu chuẩn 2 - Về giáo viên:** Đảm bảo đủ giáo viên (lớp bán trú 2 giáo viên/lớp, lớp không bán trú 1 giáo viên/lớp); 100% giáo viên có trình độ đạt chuẩn, trong đó có 50% trở lên đạt trình độ đào tạo trên chuẩn theo từng xã, phường, thị trấn (*không bình quân chung số giáo viên trong huyện*); 100% giáo viên được hưởng chế độ chính sách theo quy định hiện hành của Nhà nước (hưởng theo thang bậc lương của trình độ đào tạo, đóng bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội).

**c) Đối với tiêu chuẩn 3 - Về cơ sở vật chất:**

- Về phòng học: Cần bố trí đủ phòng học đạt yêu cầu cho trẻ mẫu giáo 5 tuổi (phòng kiên cố, bán kiên cố đối với thành phố Quảng Ngãi và 6 huyện đồng bằng; phòng kiên cố, bán kiên cố, phòng đảm bảo đủ diện tích, đảm bảo an toàn thoáng mát về mùa hè, ấm áp về mùa đông, đủ ánh sáng đối với 6 huyện miền núi đặc biệt khó khăn) bằng các giải pháp:

+ Ưu tiên trong số phòng học đã có của Giáo dục mầm non;

+ Giao phòng học thừa của bậc tiểu học không sử dụng cho trường mầm non để bố trí cho các lớp mẫu giáo 5 tuổi;

+ Đối với những phòng xây dựng theo kế hoạch được phê duyệt tại Quyết định số 1036/QĐ-UBND ngày 30/7/2013 của Chủ tịch UBND tỉnh đã được bố trí kinh phí khẩn trương đẩy nhanh tiến độ xây dựng, đưa vào sử dụng trước tháng 6 năm 2015 (*chậm nhất trước tháng 9 năm 2015*).

- Về công trình vệ sinh (CTVS): Phải đảm bảo 100% lớp mẫu giáo 5 tuổi có CTVS, đối với những lớp chưa có CTVS cần bố trí kinh phí xây dựng đến tháng 5 năm 2015 hoàn thành (*có thể làm nhà vệ sinh tạm để đảm bảo có nơi cho trẻ đi vệ sinh*).

- Về nước sạch: Đảm bảo đủ nước cho 100% lớp mẫu giáo 5 tuổi sử dụng.

- Về thiết bị: Trong những năm qua, Sở Giáo dục và Đào tạo đã cấp đủ bộ thiết bị cho các lớp mẫu giáo 5 tuổi; đối với các lớp mẫu giáo 5 tuổi mới

mở hoặc đã thanh lý bộ thiết bị cấp năm 2010 vì hư hỏng, các huyện phải mua bổ sung từ nguồn kinh phí phổ cập được bố trí cho các huyện. Việc mua sắm mỗi bộ tối thiểu phải đủ 45 chi tiết như Sở Giáo dục và Đào tạo đã cấp; ngoài ra cần tiếp tục sử dụng ngân sách huyện để mua thêm các danh mục khác; huy động giáo viên tự làm; phụ huynh hỗ trợ những danh mục đơn giản để đảm bảo số danh mục quy định theo Thông tư số 02/2010/TT-BGDĐT ngày 11 tháng 2 năm 2010 ban hành Danh mục Đồ dùng - Đồ chơi - Thiết bị dạy học tối thiểu dùng cho Giáo dục mầm non và Thông tư số 34/2013/TT-BGDĐT ngày 17/9/2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số thiết bị quy định tại Danh mục Đồ dùng - Đồ chơi - Thiết bị dạy học tối thiểu dùng cho giáo dục mầm non ban hành kèm theo Thông tư số 02/2010/TT-BGDĐT ngày 11 tháng 02 năm 2010.

Đối với các địa phương có lớp mẫu giáo tư thục độc lập, chỉ đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo làm việc trực tiếp chủ lớp lớp mẫu giáo 5 tuổi tư thục độc lập phải tự mua sắm bộ đồ dùng, đồ chơi tối thiểu cho lớp mẫu giáo 5 tuổi, nếu không có phải giải thể lớp để đưa các cháu vào trường mầm non công lập học.

- Về nhà bếp: Tăng cường xây dựng nhà bếp cho các trường mầm non. Chỉ đạo các trường mầm non mở bán trú, tối thiểu mỗi trường phải có 1 bếp ăn bán trú cho trẻ.

- Về đồ chơi ngoài trời: Mua sắm đồ chơi ngoài trời bằng các nguồn kinh phí của địa phương, bố trí sắp xếp đảm bảo mỗi điểm trường có lớp mẫu giáo 5 tuổi phải có ít nhất 1 bộ đồ chơi ngoài trời cho trẻ chơi.

## 2. Ban Chỉ đạo Phổ cập giáo dục cấp huyện, cấp xã có trách nhiệm:

- Tổ chức họp, đánh giá, phân công cho các thành viên Ban Chỉ đạo PCGD theo dõi địa bàn, nắm bắt tình hình để tham mưu, tìm giải pháp chỉ đạo thực hiện sát tình hình thực tế.

- Tiến hành rà soát, hoàn chỉnh bộ hồ sơ phổ cập, bộ hồ sơ minh chứng theo quy định Văn bản hợp nhất Thông tư số 18/VBHN-BGDĐT ngày 20/5/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo tại các đợt tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ trong năm 2014.

## 3. Kế hoạch kiểm tra

a) Tháng 4/2015: Cấp xã tổ chức tự kiểm tra và hoàn thiện hồ sơ, đề nghị cấp huyện kiểm tra công nhận.

b) Tháng 5/2015: Các huyện tổ chức kiểm tra công nhận cấp xã đạt chuẩn PCGDMNTNT, hoàn thiện hồ sơ gửi hồ sơ đề nghị cấp tỉnh kiểm tra, công nhận cấp huyện đạt chuẩn PCGDMNTNT. Hồ sơ gửi về Sở Giáo dục và Đào tạo (qua Phòng Giáo dục Mầm non) chậm nhất trước ngày 05/6/2015.

## c) Cấp tỉnh:

- Từ ngày 06/6 đến ngày 15/6/2015 sẽ tổ chức thẩm định hồ sơ đề nghị kiểm tra công nhận đạt chuẩn PCGDMNTNT của cấp huyện.

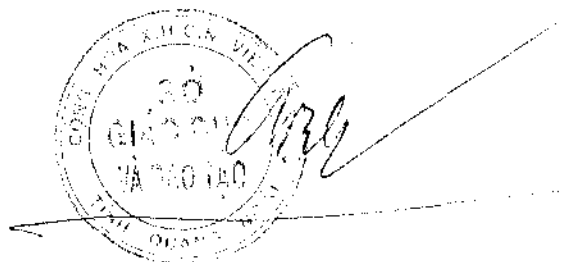
- Từ ngày 20/6 đến 15/8/2015 tiến hành kiểm tra công nhận 10 huyện còn lại và thành phố Quảng Ngãi.

Trong quá trình triển khai thực hiện nếu gặp khó khăn, vướng mắc, tổng hợp báo cáo về Sở Giáo dục và Đào tạo (qua Phòng Giáo dục Mầm non) hoặc liên hệ đồng chí Phạm Thị Thanh Hà - Trưởng phòng Giáo dục Mầm non (số điện thoại 0983692103) để được hướng dẫn giải quyết./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- UBND tỉnh (b/cáo);
- Trường ban BCDPCGD tỉnh;
- Ban Tuyển giáo Tỉnh ủy;
- Thường trực Huyện/Thành ủy;
- Sở Giáo dục và Đào tạo;
- Lãnh đạo Sở;
- + VP, KHC, TCCB;
- Lưu: VT, GDMN.

**GIÁM ĐỐC**



**Đoàn Dũng**

**UBND HUYỆN SƠN TÂY**  
**Số: 32/SY-UBND**

**Nơi nhận:**

- CT, PCT (Đ'c Tỉnh);
- CT, P, TT;
- Lưu: VT.

**SAO Y BẢN CHÍNH**  
*Sơn Tây, ngày 06 tháng 01 năm 2015*

**TL. CHỦ TỊCH**  
**KT. CHÁNH VĂN PHÒNG**  
**PHÓ VĂN PHÒNG**

